THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 947 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: "Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CN (2). 104

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Hồng Hà

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới

(Kèm theo Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới (Chỉ thị số 34-CT/TW).

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các bộ, ngành, chính quyền địa phương và người dân về công tác phát triển nhà ở xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác phát triển nhà ở xã hội.

c) Xác định nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW.

2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Chỉ thị số 34-CT/TW, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, khả thi.

b) Nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp các cấp.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đúng tiến độ giữa các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác phát triển nhà ở xã hội

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 34-CT/TW và các văn bản hướng dẫn thực hiện bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

b) Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội đối với công tác phát triển nhà ở xã hội.

c) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội; đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương

d) Thường xuyên tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân hướng tới mục tiêu phấn đấu đến năm 2030, cả nước xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; hoàn thành xây dựng ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp; thực hiện tốt việc hỗ trợ nhà ở theo các chương trình mục tiêu, nhất là đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở, hộ nghèo tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo tốt về nhà ở.

đ) Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật này.

2. Rà soát, hoàn thiện chính sách, hệ thống pháp luật có liên quan đến nhà ở xã hội

a) Ban hành cơ chế, chính sách thuận lợi và chủ động cho các địa phương trong việc dành ngân sách đầu tư xây dựng dự án nhà ở xã hội, thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư để có quỹ đất sạch làm nhà ở xã hội; đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đồng bộ hạ tầng xã hội trong và ngoài phạm vi dự án.

b) Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù về nhà ở xã hội cho công nhân và phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân. Hoàn thiện pháp luật và tạo thuận lợi về cơ chế, chính sách để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia phát triển nhà ở xã hội bằng nguồn tài chính công đoàn.

c) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội, các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận dễ dàng với nhà ở xã hội; cắt giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng, kinh doanh, mua bán, quản lý, sử dụng nhà ở xã hội.

d) Có cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển nhà ở xã hội theo hướng mô hình xanh, sử dụng tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững, phát thải cácbon thấp.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội

a) Thực hiện quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội độc lập, hoặc trong các dự án nhà ở thương mại tại các vị trí thuận tiện về giao thông, gắn với các trung tâm công nghiệp, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thiết yếu.

b) Phát triển đa dạng loại hình nhà ở xã hội và cơ chế, chính sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà lưu trú, ký túc xá cho công nhân, người thu nhập thấp khu vực đô thị, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang với giá phù hợp với khả năng chi trả của từng đối tượng thụ hưởng; tăng tỷ lệ nhà ở xã hội cho thuê.

c) Chú trọng hỗ trợ nhà ở và đất ở cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách, bảo đảm phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn của địa phương.

d) Kết hợp linh hoạt giữa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội

a) Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước từ trung ương và địa phương tương xứng, kịp thời để bảo đảm thực hiện các mục tiêu phát triển nhà ở xã hội.

b) Nhà nước tập trung phát triển nhà ở xã hội cho thuê khu vực đô thị bằng nguồn vốn đầu tư công.

c) Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

d) Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội.

đ) Nghiên cứu hình thành quỹ phát triển nhà ở xã hội, hoặc mô hình định chế tài chính phù hợp để phát triển nhà ở xã hội dài hạn, bền vững.

e) Mở rộng nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội từ quỹ đầu tư phát triển địa phương và nguồn vốn từ nước ngoài.

g) Khuyến khích hình thành các quỹ đầu tư, quỹ tín thác đầu tư và các hoạt động liên danh, liên kết thực hiện dự án nhà ở xã hội.

h) Bố trí cấp đủ nguồn vốn ngân sách cho Ngân hàng Chính sách xã hội, các ngân hàng thương mại được Nhà nước chỉ định để cho vay ưu đãi phát triển nhà ở xã hội.

i) Rà soát, đổi mới, tiếp tục mở rộng chương trình cho vay ưu đãi đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo chính sách về nhà ở xã hội.

5. Đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và phát triển nhà ở xã hội.

b) Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho các địa phương trong phát triển nhà ở xã hội, đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm việc triển khai các dự án nhà ở xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại đúng mục đích.

c) Có chế tài đủ mạnh, ngăn ngừa, kịp thời xử lý nghiêm những sai phạm, trục lợi chính sách.

d) Đẩy nhanh hoàn thành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, trong đó có nhà ở xã hội.

đ) Nghiên cứu thành lập, thiết lập cơ chế hoạt động của doanh nghiệp nhà nước chuyên đầu tư phát triển nhà ở xã hội.

6. Nhiệm vụ cụ thể của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Phụ lục kèm theo.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương và bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW và Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện.

Phụ lục

CHI TIẾT KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠI CHỈ THỊ SỐ 34-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ

(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 34-CT/TW

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW	Các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc trung ương	Các bộ, cơ quan liên quan	Quý III năm 2024	
2	Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân hướng tới mục tiêu phấn đấu đến năm 2030, cả nước xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; hoàn thành xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp; thực hiện tốt việc hỗ trợ nhà ở theo các chương trình mục tiêu, nhất là đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở, hộ nghèo ở tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo tốt về nhà ở.	Các bộ, ngành, địa phương	Các bộ, cơ quan liên quan	Năm 2030	

3	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Năm 2025	Luật, Nghị định
4	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện pháp luật và tạo thuận lợi về cơ chế, chính sách để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia phát triển nhà ở xã hội bằng nguồn tài chính công đoàn.	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Năm 2025	Luật, Nghị định
5	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển nhà ở xã hội theo hướng mô hình xanh, sử dụng tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững, phát thải cácbon thấp.	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Năm 2025	Đề án
6	Hoàn thành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, trong đó có nhà ở xã hội.	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Quý IV năm 2024	Hệ thống CSDL về nhà ở và TTBĐS
7	Nghiên cứu thành lập, thiết lập cơ chế hoạt động của doanh nghiệp nhà nước chuyên đầu tư phát triển nhà ở xã hội: Nghiên cứu xây dựng Đề án thí điểm giao đất không qua đấu thầu cho các doanh nghiệp nhà nước đầu tư phát triển nhà ở xã hội.	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Quý II năm 2025	Đề án thí điểm
8	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật này.	Bộ Xây dựng	Cơ quan liên quan và địa phương	Quý III năm 2024	
9	Nghiên cứu hình thành quỹ phát triển nhà ở xã hội, hoặc mô hình định chế tài chính phù hợp để phát triển nhà ở xã hội dài hạn, bền vững.	Bộ Tài chính	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Quý IV năm 2024	Đề án thí điểm

10	Khuyến khích hình thành các quỹ đầu tư, quỹ tín thác đầu tư và các hoạt động liên danh, liên kết thực hiện dự án nhà ở xã hội.	Bộ Tài chính	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2024	
11	Mở rộng nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội từ nước ngoài.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Quý IV năm 2024	
12	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Cơ quan liên quan và địa phương	Quý III năm 2024	
13	Rà soát, đổi mới, tiếp tục mở rộng chương trình cho vay ưu đãi đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo chính sách về nhà ở xã hội.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng CSXH, các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Hàng năm	
14	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cơ quan liên quan và địa phương	Quý III năm 2024	
15	Mở rộng nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội từ quỹ đầu tư phát triển địa phương.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2024	
16	Đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương, thực hiện ngay từ năm 2024	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan	Hàng năm và 5 năm	

II. CÁC VĂN BẢN CẦN BAN HÀNH MỚI

TT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm dự kiến	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực thực hiện
I	**Quyết định**						
1	Quyết định về việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng.	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2024	NSTW và NS địa phương
2	Quyết định về việc xóa nhà tạm, nhà dột nát	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2024	Vốn xã hội hóa
3	Quyết định về việc hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo khu vực thiên tai, biến đổi khí hậu.	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2024	NSTW và NS địa phương
4	Quyết định về việc hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo khu vực nông thôn.	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan liên quan và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2024	NSTW và NS địa phương
II	**Các văn bản do địa phương ban hành**						
1	Nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy định một số nội dung đã được Luật Đất đai số 31/2024/QH15 giao; rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trình Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành cho phù hợp với các quy định của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan	Hội đồng nhân dân, UBND	Nghị quyết, Quyết định	Tháng 8 năm 2024	

2	Nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy định một số nội dung đã được Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 giao; rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trình Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành cho phù hợp với các quy định của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan	Hội đồng nhân dân, UBND	Nghị quyết, Quyết định	Tháng 8 năm 2024	
3	Nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy định một số nội dung đã được Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 giao; rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trình Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành cho phù hợp với các quy định của Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan	Hội đồng nhân dân, UBND	Nghị quyết, Quyết định	Tháng 8 năm 2024	
4	Nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy định một số nội dung đã được Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 giao; rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trình Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành cho phù hợp với các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan	Hội đồng nhân dân, UBND	Nghị quyết, Quyết định	Tháng 8 năm 2024	